

THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

CHƯƠNG I: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

ThS. Đàm Thị Phương Thảo
Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế
Đại học Kinh tế - ĐHQGHN

NGUYỄN XUÂN THIÊN (Chủ biên)

GIÁO TRÌNH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ



Nội dung chính

1. Khái niệm, các hình thức và nguyên nhân dẫn đến TMQT
2. Các xu hướng phát triển chủ yếu của thế giới ảnh hưởng tới TMQT
3. Tác động của các xu hướng đối với TMQT
4. Nội dung và phương pháp nghiên cứu



Khái niệm, các hình thức và
nguyên nhân dẫn đến TMQT

Khái niệm

- TMQT là quá trình **mua bán, trao đổi hàng hoá - dịch vụ** giữa các chủ thể kinh tế **có quốc tịch khác nhau**, thông qua hoạt động mua bán, lấy tiền tệ làm trung gian trao đổi
- Là một nội dung của QHKTQT

Khái niệm

Sự khác biệt của TMQT so với TM trong một nước

- Thứ nhất, TMQT vượt ra khỏi biên giới của một quốc gia nên chính phủ các nước cần kiểm soát kỹ càng
- Thứ hai, TMQT gắn liền với việc sử dụng các đồng tiền quốc gia khác nhau nên nó liên quan đến vấn đề thanh toán quốc tế và tỷ giá hối đoái

=> TMQT phức tạp hơn

Các hoạt động của TMQT

- Xuất khẩu và nhập khẩu hàng hoá hữu hình
- Xuất khẩu và nhập khẩu hàng hoá vô hình
- Gia công quốc tế
 - Gia công thuê cho nước ngoài
 - Thuê nước ngoài gia công
- Xuất khẩu tại chỗ

Các hoạt động của TMQT

- **Tái xuất khẩu:** là xuất khẩu những hàng hoá trước đây đã nhập khẩu nhưng không qua gia công chế biến => rất đa dạng
- Ví dụ: Nhập hạt cafe về, đóng gói, đánh bóng, xử lý lại vỏ lụa, bứt hạt đen => có phải tái xuất khẩu không?
- Mục 3 điều 12, chương III của ND số 12/2006/ND-CP ngày 23/01/2006 ghi “Hàng tạm nhập tái xuất phải làm thủ tục hải quan khi nhập khẩu vào Việt Nam và chịu sự giám sát của hải quan cho tới khi thực xuất khẩu ra khỏi Việt Nam”

Các hoạt động của TMQT

- **Chuyển khẩu - Switch Trade**

Thương nhân Việt Nam mua hàng của một nước để bán cho một nước khác mà không làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam và không làm thủ tục xuất khẩu ra khỏi Việt Nam

Các hoạt động của TMQT

- Các hình thức của switch trade
 - Hàng hoá được vận chuyển từ nước xuất khẩu đến nước nhập khẩu có qua cửa khẩu Việt Nam nhưng không làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam và không làm thủ tục xuất khẩu ra khỏi Việt Nam
 - Hàng hoá được vận chuyển từ nước xuất khẩu đến nước nhập khẩu có qua cửa khẩu Việt Nam và đưa vào kho ngoại quan, không làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam và xuất khẩu ra khỏi Việt Nam
 - Hàng hoá được vận chuyển thẳng từ nước xuất khẩu sang nước nhập khẩu không qua cửa khẩu Việt Nam

Nguyên nhân dẫn đến TMQT

- Lợi nhuận: sự chênh lệch giá
- Sở thích tiêu dùng khác nhau và đa dạng
- Sự khác biệt về nguồn lực sản xuất
 1. Tài nguyên thiên nhiên
 2. Con người
 3. Công nghệ...
- Đạt được tính kinh tế của quy mô



Những xu hướng cơ bản của thế giới ảnh hưởng tới TMQT

Chuyển sang công nghệ mới có tính toàn cầu

- Cách mạng KH-CN phát triển với tốc độ cao, cách mạng 4.0
- Nền kinh tế nông nghiệp và công nghiệp: khó có thể nâng cao năng suất lao động xã hội do tăng trưởng cao đồng nghĩa với sử dụng nhiều tài nguyên và gây ô nhiễm môi trường
- Nền văn minh hậu công nghiệp (trí tuệ) - kinh tế trí thức
- Công nghệ mới có tính toàn cầu: công nghệ 4.0, viễn thông, vật liệu mới, công nghệ sinh học, vũ trụ, giao thông vận tải

Xu hướng hình thành và phát triển của các công ty xuyên quốc gia (TNCs)

- Hiện có hơn 75.000 TNCs với mạng lưới toàn cầu và hoạt động trên mọi lĩnh vực của TMQT, chiếm gần 2/3 tổng khối lượng buôn bán của thế giới, 4/5 FDI và 9/10 kết quả nghiên cứu và chuyển giao công nghệ (UNCTAD)
- Ưu thế của TNCs:
 - Năng lực tổ chức sản xuất và kinh nghiệm quản lý
 - Lợi thế về NCKH
 - Lợi thế về cạnh tranh tiêu thụ sản phẩm, mạng lưới phân phối
 - Tiềm lực tài chính hùng hậu

<https://www.misa.com.vn/tin-tuc/chi-tiet/newsid/51755/25-tap-doan-xuyen-quoc-gia-lon-nhat-the-gioi-co-anh-huong-the-nao>

Khu vực châu Á- Thái Bình Dương trở thành trung tâm phát triển kinh tế mới của thế giới

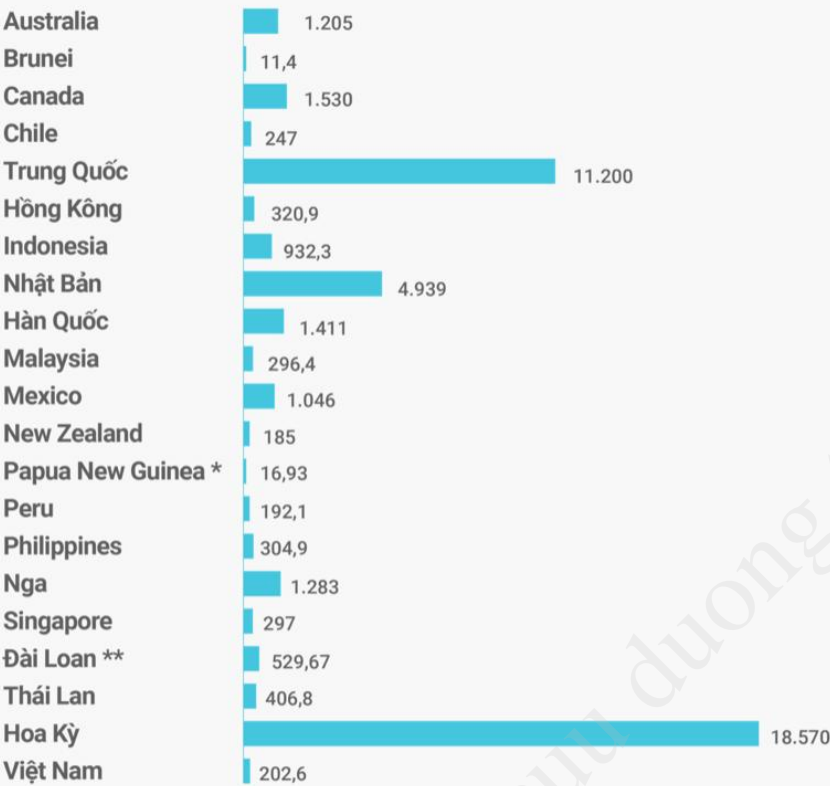
- Tăng trưởng khu vực được kỳ vọng duy trì ở mức 6% trong năm 2019, với giả định giá cả hàng hóa giữ ở mức ổn định, thương mại và sức mua toàn cầu tăng trưởng trung bình và các điều kiện tài chính toàn cầu dần thắt chặt.
- Điều kiện: vị trí địa lý thuận lợi, tài nguyên phong phú và nguồn nhân lực dồi dào
- Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - TBD (APEC- Asia Pacific Economic Cooperation) với 21 nền kinh tế thành viên [Vành đai Thái Bình Dương](#)^[2] với mục tiêu tăng cường mối quan hệ về kinh tế và chính trị.

<http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/NuocCHXHCNVietNam/ChiTietVeToChucQuocTe?diplomacyOrgId=61>

Bản đồ thành viên APEC



GDP CÁC NỀN KINH TẾ THÀNH VIÊN

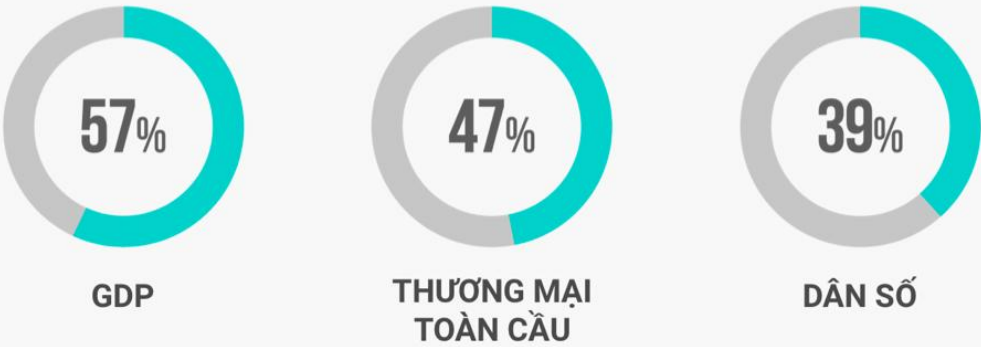


Đơn vị: Tỷ USD
Số liệu năm 2016 của Ngân hàng Thế giới
* Số liệu World Bank năm 2014
** Số liệu StatsAPEC năm 2016

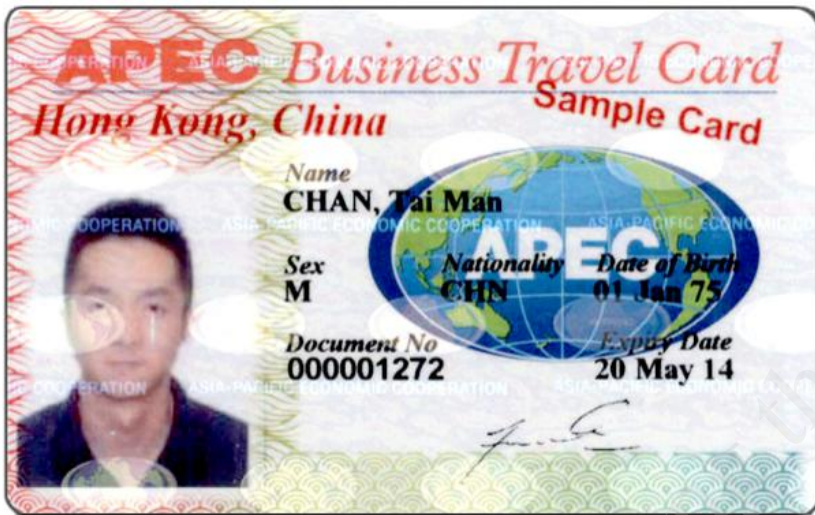
VỊ TRÍ CÁC THÀNH VIÊN



TƯƠNG QUAN APEC VÀ THẾ GIỚI



Thẻ đi lại APEC



APEC là thẻ đi lại của doanh nhân APEC (APEC Business Travel Card viết tắt ABTC) là một loại giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước và vùng lãnh thổ tham gia Chương trình thẻ đi lại của doanh nhân APEC cấp cho doanh nhân của mình

=> Người mang thẻ ABTC, khi nhập cảnh, xuất cảnh các nước và vùng lãnh thổ có tên ghi trong thẻ thì không cần phải có Visa (thị thực) của các nước và vùng lãnh thổ đó.

=> Thuận lợi cho việc đi lại thực hiện các hoạt động hợp tác kinh doanh, thương mại, đầu tư, dịch vụ; tham dự các hội nghị, hội thảo,....

Xu hướng khu vực hoá toàn cầu hoá

- Xu thế phát triển nổi bật và quan trọng: tự do hóa thương mại, tự do hoá tài chính, tự do hoá đầu tư
- Hình thành các liên kết kinh tế quốc tế và sự gia tăng của các hiệp định thương mại song phương và đa phương
- Sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia trên thế giới
 - Khủng hoảng tài chính tiền tệ châu Á
 - Khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008
 - Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung....



Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT

Xu thế phát triển của thương mại

- **Biên giới giữa các quốc gia không còn**
 - Sự phát triển của mạng lưới thông tin toàn cầu
 - Sự có mặt của các TNCs
 - Xu hướng khu vực hoá, toàn cầu hoá và hình thành các FTAs
- **Sự phát triển các thương hiệu toàn cầu**
 - Nhu cầu của người tiêu dùng ở các quốc gia có xu hướng xích lại gần nhau hơn

Xu thế phát triển của thương mại

- **Sản phẩm đa dạng và đổi mới nhanh**
 - Tiến bộ KHCN
- **Thương mại điện tử (TMĐT) trở nên phổ biến**
 - Thực hiện các giao dịch thương mại thông qua Internet
 - Toàn cầu hoá các dịch vụ tài chính ngân hàng, tự do hoá thương mại là những nhân tố then chốt hình thành TMĐT

Xu thế phát triển của thương mại

Người tiêu dùng

- **C2C** (Consumer-To-Consumer) Người tiêu dùng với người tiêu dùng
- **C2B** (Consumer-To-Business) Người tiêu dùng với doanh nghiệp
- **C2G** (Consumer-To-Government) Người tiêu dùng với chính phủ

Doanh nghiệp

- **B2C** (Business-To-Consumer) Doanh nghiệp với người tiêu dùng
- **B2B** (Business-To-Business) Doanh nghiệp với doanh nghiệp
- **B2G** (Business-To-Government) Doanh nghiệp với chính phủ
- **B2E** (Business-To-Employee) Doanh nghiệp với nhân viên

Chính phủ

- **G2C** (Government-To-Consumer) Chính phủ với người tiêu dùng
- **G2B** (Government-To-Business) Chính phủ với doanh nghiệp
- **G2G** (Government-To-Government) Chính phủ với chính phủ

Tác động tới chuyển dịch cơ cấu hàng hoá

- **Tăng vai trò của thương mại dịch vụ trong TMQT**

- Tỷ trọng buôn bán nhóm hàng nguyên liệu truyền thống có nguồn gốc tự nhiên giảm mạnh trên thị trường thế giới
- Tỷ trọng buôn bán nhóm hàng nhiên liệu năng lượng, đặc biệt là dầu mỏ khí đốt tăng lên
- Tỷ trọng buôn bán nhóm hàng máy móc thiết bị tăng lên trong tổng kim ngạch buôn bán thế giới

Tác động tới cạnh tranh

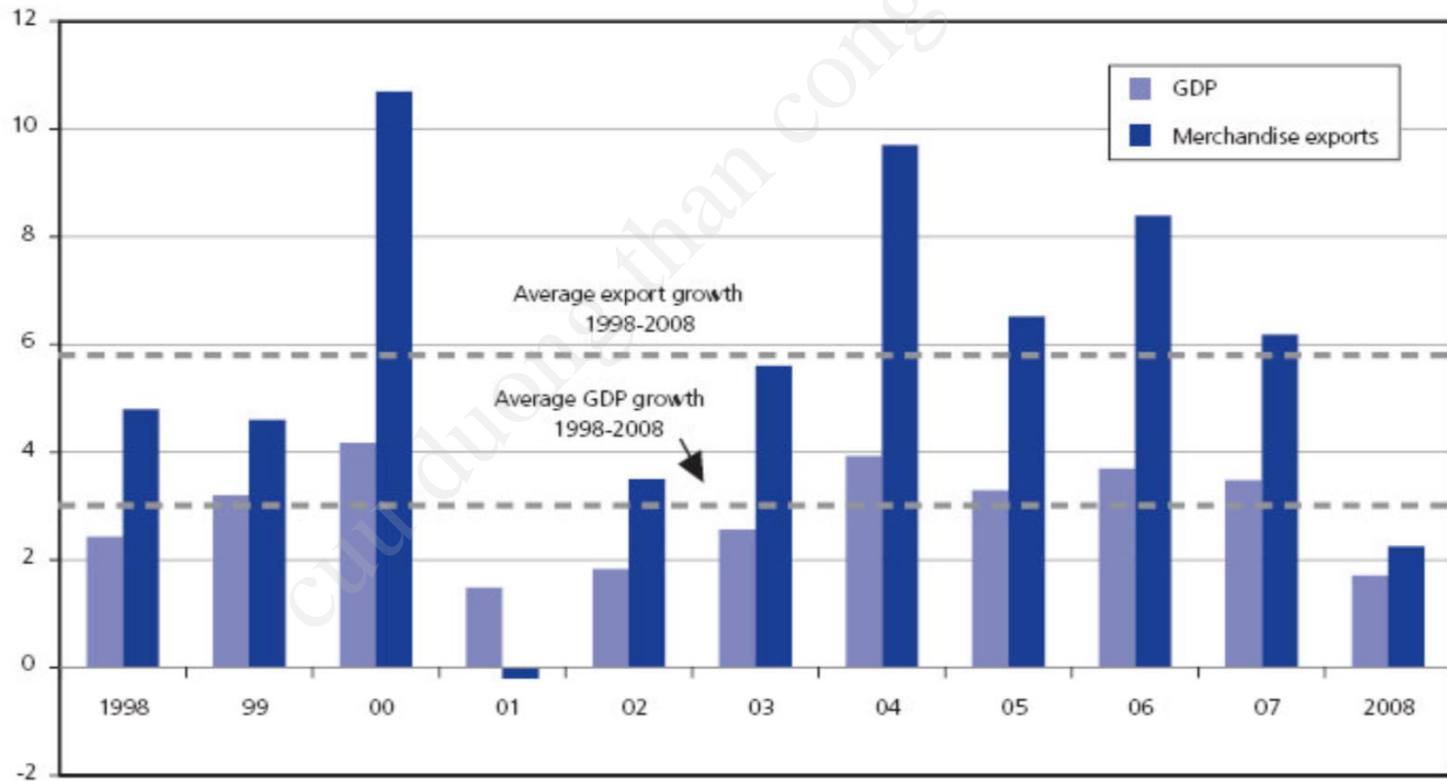
- Cạnh tranh trên quy mô toàn cầu trong tất cả các lĩnh vực
- Mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt
 - Cạnh tranh theo giá: phá giá, giảm giá
 - Cạnh tranh phi giá: dịch vụ sau bán, chất lượng, quảng cáo
- Thay đổi cơ cấu hàng hoá có khả năng cạnh tranh
 - Những hàng hoá có khả năng cạnh tranh cao là sản phẩm của các ngành có liên quan hoặc trực tiếp sử dụng các thành tựu của công nghệ thông tin
 - Các nước phát triển có ưu thế
 - Mức độ cạnh tranh trên thị trường nông sản tăng

Tác động tới cạnh tranh

- TMQT diễn ra trong cạnh tranh và mâu thuẫn
- Mâu thuẫn giữa các nước phát triển và đang phát triển về: Thương mại dịch vụ, quyền sở hữu trí tuệ, TM trong nông nghiệp, trợ cấp nông sản
- Mâu thuẫn trong nội bộ các nước phát triển và đang phát triển
- Mâu thuẫn giữa các nước phát triển và các nước thuộc OPEC

Thương mại quốc tế tăng nhanh hơn so với tốc độ tăng trưởng GDP thế giới

Growth in the volume of world merchandise trade and GDP, 1998-2008
(Annual percentage change)



Thương mại quốc tế tăng nhanh hơn so với tốc độ tăng trưởng GDP thế giới

- Tuy nhiên, theo World Bank trong năm 2019, thương mại quốc tế và các hoạt động sản xuất đang sụt giảm, trong khi căng thẳng thương mại ngày càng leo thang, đồng thời một số nền kinh tế mới nổi đang chịu sức ép lớn từ thị trường tài chính (Rủi ro nợ ở các quốc gia có thu nhập thấp đang tăng lên)
- Tăng trưởng của các nền kinh tế phát triển được dự báo giảm xuống mức 2% trong năm nay, là nhận định của Báo cáo Triển vọng Kinh tế Toàn cầu ấn bản tháng 1 năm 2019.



Nội dung và phương pháp nghiên cứu TMQT

Nội dung của TMQT

- Những xu hướng phát triển của nền KTTG hiện nay
- Lý thuyết thương mại quốc tế: Lý thuyết thương mại cổ điển, tân cổ điển, Lý thuyết thương mại với chi phí cơ hội tăng, Lý thuyết lợi thế cạnh tranh quốc gia...
- Những công cụ trong chính sách thương mại và những định chế liên quan đến thương mại
- Vai trò của TMQT đối với sự phát triển của kinh tế-xã hội
- Việt Nam và hội nhập TMQT (ASEAN, WTO, các FTAs quan trọng...)

Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp phân tích tổng hợp
- Phương pháp thống kê
- Phương pháp trừu tượng hoá khoa học (trừ vấn đề đang nghiên cứu thì những nhân tố khác không đổi)
 - Ví dụ: Khi nghiên cứu TMQT trong thế giới với hơn 200 quốc gia, sản xuất nhiều loại sản phẩm, người ta đã đơn giản hoá thực trạng đó trong một mô hình với nhiều giả thiết (2 quốc gia, sản xuất 2 loại sản phẩm, cạnh tranh tự do, chi phí vận chuyển như nhau...)

Tóm tắt nội dung

- TMQT là quá trình *mua bán, trao đổi hàng hoá- dịch vụ* giữa các chủ thể kinh tế *có quốc tịch khác nhau*, thông qua hoạt động mua bán, lấy tiền tệ làm trung gian trao đổi.
- TMQT là một nội dung của QHKTQT
- Những xu hướng hiện nay chi phối TMQT gồm xu hướng phát triển của các công ty xuyên quốc gia TNCs, xu hướng chuyển kinh tế sang thị trường mở cửa, xu hướng toàn cầu hoá và khu vực hoá, xu hướng hợp tác...

Tóm tắt nội dung

- Tác động của các xu hướng tới TMQT: tăng trưởng TMQT vượt tốc độ tăng trưởng GDP, xu hướng TM, tăng mức độ cạnh tranh, xu hướng chuyển dịch cơ cấu hàng hoá
- Nội dung của TMQT
- Phương pháp nghiên cứu TMQT